

MỤC LỤC

1. Đặt vấn đề	2
2. Thực trạng giảng dạy môn Chính trị tại trường CDKT Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh.....	2
3. Nội dung.....	3
3.1. Khái quát về kỹ năng mềm	3
3.2. Cách thức phát huy kỹ năng mềm khi học môn chính trị tại trường CD Lý Tự Trọng Thành Phố Hồ Chí Minh	4
3.2.1. Những ưu điểm và hạn chế khi thảo luận nhóm.	4
3.2.2. Một số cách thức nâng cao chất lượng thảo luận nhóm	6
4. Những kết quả đạt được, kinh nghiệm rút ra	10
5. Những kiến nghị, đề xuất.....	10
TÀI LIỆU THAM KHẢO	12
MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THẢO LUẬN NHÓM	13
MẪU PHIẾU THĂM DÒ.....	14

TRƯỜNG CĐ LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM NĂM HỌC 2017-2018

**Góp phần bồi dưỡng kỹ năng mềm cho học sinh thông qua việc dạy
môn Chính trị hệ trung cấp tại Trường CĐ Lý Tự Trọng
TP Hồ Chí Minh**

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, thị trường lao động cho thấy hầu hết các HSSV khi mới ra trường thì tỉ lệ có việc làm rất thấp. Bên cạnh vấn đề về kiến thức chuyên ngành còn một số thiếu thốn nhất định, lý do quan trọng phải kể đến đó chính là việc thiếu các kỹ năng mềm cần thiết để hòa nhập và thành công trong công việc.

Suốt quá trình học phổ thông cũng như trong các bậc học khác, thầy cô dạy cho HSSV rất nhiều kiến thức từ các công thức toán học giản đơn đến những kiến thức kinh tế, kỹ thuật tầm cao. Không phủ nhận kiến thức ở trường học mang tính chất tư duy và rèn luyện cho HSSV, nhưng với tốc độ công nghệ thông tin như hiện nay, việc học các kiến thức tại trường học trở nên quá ít ỏi. Và việc trang bị thêm các kỹ năng để tìm hiểu các kiến thức mới trở nên cần thiết hơn bao giờ hết.

Kỹ năng làm việc theo nhóm là một trong các kỹ năng mềm đòi hỏi đối với sinh viên trường CĐ Lý Tự Trọng TP HCM. Phân chia nhóm khoa học, đưa vấn đề thảo luận vừa sức, có gợi mở, có định hướng nội dung rõ ràng và cung cấp tài liệu tham khảo có chất lượng, cũng như đánh giá công bằng minh bạch kết quả thảo luận là những cách thức cơ bản góp phần nâng cao chất lượng thảo luận nhóm các học phần lý luận chính trị trong đào tạo theo hệ trung cấp tại trường CĐ Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh.

2. Thực trạng giảng dạy môn Chính trị tại trường CĐKT Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh

Môn Chính trị của hệ cao đẳng bao gồm 30 tiết học trong 15 tuần với 6 bài học, với tài liệu học tập là Giáo trình môn Chính trị do Bộ Lao động thương binh và xã hội ban hành. Trung bình mỗi năm mỗi giảng viên của tổ Chính trị dạy cho khoảng từ 5 lớp với khoảng 250 sinh viên/giảng viên.

TS Tần Xuân Bảo (Học viện cán bộ TPHCM) cho rằng, rất nhiều nguyên nhân khiến những môn học lý luận chính trị trở nên khô khan, khó tiếp thu,

mau quên đối với sinh viên. Từ đó dẫn đến động cơ học tập là đối phó cho qua, thi chỉ cần trung bình là được.

“Với bất cứ môn học nào, nếu hỏi thử số đa số sinh viên lý do vì sao “thích” đến lớp thì chắc chắn đầu tiên là môn học hấp dẫn, gần gũi với thực tế, có thể ứng dụng trong đời sống. Tiếp theo là đến thầy giáo dạy hay, sinh động và dễ hiểu. Chắc chắn các môn lý luận chính trị cũng thế” - TS Tần Xuân Bảo chia sẻ.

Như vậy vấn đề đầu tiên cần giải quyết là nội dung, chương trình các môn lý luận chính trị phải có tính thiết thực, có giá trị thực tiễn cao, giải thích được một cách khoa học những vấn đề thực tiễn phong phú, đa chiều đang diễn ra trong xã hội biến đổi nhanh chóng và phức tạp mà với kiến thức xã hội còn chưa nhiều, sinh viên tuổi đời còn trẻ chưa đủ kiến thức, nhận thức để lý giải được.

Để tạo hứng thú cho người học thì nội dung bài học không nên quá nhiều lý thuyết, nhiều kiến thức rườm rà (nhiều khi là thừa).

Cần lắm những bài giảng súc tích, cô đọng, những kiến thức tinh hoa, những ví dụ gần gũi thực tế chứa đựng thực tiễn sinh động của cuộc sống. Cụ thể nội dung bài giảng phải trả lời được câu hỏi học bài này để làm gì ?

Giải quyết vấn đề đổi mới phương pháp, TS Tần Xuân Bảo cho rằng cần tập trung vào hướng chính sau đây:

Thứ nhất là định hướng theo phương pháp lấy người học làm trung tâm. Phương pháp này tập trung chính vào 3 điểm: Học cách thức đi tới sự hiểu biết là chính thay vì học nội dung kiến thức là chính;

Học kỹ năng thực hành và thái độ thực tiễn trong nghề nghiệp nhiều hơn việc lĩnh hội kiến thức tổng quát;

Học phong cách độc lập, sáng tạo, linh hoạt trong nhận thức và hành động khi đứng trước một vấn đề hay xử lý một tình huống của nghề nghiệp.

Tiếp theo là đa dạng hóa phương pháp giảng dạy: Kết hợp nhuần nhuyễn nhiều phương pháp như case study, tăng cường trao đổi, thuyết trình theo chủ đề, làm việc theo nhóm, phát biểu ý kiến của sinh viên.

Trong phạm vi của sáng kiến kinh nghiệm tác giả tập trung vào phương pháp làm việc nhóm.

3. Nội dung

3.1. Khái quát về kỹ năng mềm

Tại sao HSSV cần phải học kỹ năng mềm? Kỹ năng mềm (soft skills): là thuật ngữ dùng để chỉ các kỹ năng quan trọng trong cuộc sống con người, thường

không được học trong nhà trường, không liên quan đến kiến thức chuyên môn, không thể sờ nắm, càng không phải là kỹ năng cá tính đặc biệt mà phụ thuộc chủ yếu vào cá tính của từng người. Nhưng, kỹ năng mềm lại quyết định bạn là ai, làm việc thế nào, là thước đo hiệu quả cao trong công việc.

Có những bạn sinh viên năng động, tự tìm kiếm các cơ hội để học tập trau dồi các kỹ năng mềm cho bản thân. Nhưng phần nhiều các bạn HSSV chưa biết đến kỹ năng mềm cũng như chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của kỹ năng mềm trong cuộc sống ngày nay nên chỉ nghĩ rằng học thật giỏi là đủ và chắc chắn sẽ thành công khi vào đời. Quan điểm này không sai nhưng chưa đủ, bạn học giỏi chuyên môn nhưng chưa chắc bạn có thể thích ứng nhanh với công việc hay sự thay đổi về “môi trường” cuộc sống. Bạn có thành tích học tập mà ai nhìn vào cũng thật đáng nể nhưng chưa chắc đã có được cảm tình với nhà tuyển dụng, đó là bạn đã thiếu một yếu tố quan trọng: “kỹ năng mềm”. Bạn học không xuất sắc, nhưng bạn luôn mạnh dạn, tự tin trong bất kỳ tình huống thay đổi nào và bạn luôn đạt được kết quả tốt nhất, đó là bạn đã có kỹ năng mềm.

Thực tế cho thấy kỹ năng cứng (IQ) tạo tiền đề và kỹ năng mềm (EQ) tạo nên sự phát triển. Người thành đạt chỉ có 25% là do những kiến thức chuyên môn, 75% còn lại được quyết định bởi những kỹ năng mềm họ được trang bị. Chìa khóa dẫn đến thành công thực sự là bạn phải biết kết hợp cả hai kỹ năng này một cách khéo léo.

Tại sao HSSV cần phải học kỹ năng mềm ?

Một số kỹ năng mềm đã và đang được giảng dạy tại Trường CD Lý Tự Trọng

1. Kỹ năng giao tiếp
2. Kỹ năng tự học
3. Kỹ năng tự nhận thức
4. Kỹ năng làm việc nhóm
5. Kỹ năng viết CV tìm việc và trả lời phỏng vấn tuyển dụng

Trong khuôn khổ của bài viết tác giả chỉ tập trung vào kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên môn Chính trị hệ trung cấp

Để đưa ra được các cách thức nhằm nâng cao chất lượng thảo luận nhóm, trước hết chúng ta đi đánh giá lại những ưu điểm và hạn chế của phương pháp này.

3.2. Cách thức phát huy kỹ năng mềm khi học môn chính trị tại trường CD Lý Tự Trọng Thành Phố Hồ Chí Minh

3.2.1. Những ưu điểm và hạn chế khi thảo luận nhóm.

3.2.1.1. Ưu điểm

Thảo luận nhóm là quá trình thảo luận giữa các thành viên về một vấn đề cụ thể giảng viên đề ra, nhằm thu thập ý kiến của các thành viên trong nhóm từ đó đi đến tranh luận và đưa ra được ý kiến hợp lý nhất cho vấn đề nghiên cứu. Thảo luận nhóm có ưu điểm:

- Phương pháp này kích thích lòng ham mê học tập của sinh viên, sinh viên, tránh lối học thụ động thầy giảng trò ghe và ghi chép sau đó lại tái hiện khi kiểm tra đánh giá. Sinh viên được phép tự do bày tỏ quan điểm của mình về vấn đề nghiên cứu trên cơ sở định hướng của giảng viên, từ đó phát huy hết tinh thần sáng tạo của sinh viên trong học tập, nghiên cứu.
- Giúp sinh viên, sinh viên phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề theo nhóm, kỹ năng thuyết trình trước đám đông, kỹ năng tranh luận, tự tin trước đám đông...đặc biệt có tinh thần đoàn kết cao. Đó là những kỹ năng mềm hết sức quan trọng giúp ích cho các em trong việc làm việc trong các môi trường chuyên nghiệp sau khi tốt nghiệp.
- Sinh viên hợp tác hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình học tập, tự đánh giá, tự điều chỉnh vốn tri thức của bản thân bằng phương pháp tự học và khám phá thêm những kiến thức liên quan từ thực tiễn. Giúp sinh viên tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu.
- Khi nhóm thảo luận hoạt động dưới sự giám sát của thầy cô giáo, giúp hạn chế rất nhiều những thói quen xấu như nói chuyện riêng, thiếu tập trung, đùa giỡn ...hình thành tác phong nghiêm túc trong học tập.
- Đa số sinh viên đều dùng phương pháp suy luận và tư duy để giải quyết vấn đề thảo luận. Nên những tri thức khoa học mà các em thu thập được sẽ khắc sâu và dễ nhớ.

Bên cạnh những ưu điểm rất rõ ràng của phương pháp thảo luận nhóm đó thì thảo luận nhóm còn có một số hạn chế sau:

3.2.1.2. Hạn chế

- Nếu giảng viên không đánh giá được tình hình lớp và có những tiêu thức phân chia cả khách quan và chủ quan kết hợp sẽ dẫn đến tình hình chênh lệch về trình độ giữa các nhóm và phân chia nhóm có thể hàm chứa những nhân tố đối lập nhau. Có nhóm sẽ toàn những sinh viên ngoan, tích cực và ngược lại có nhóm tập trung các sinh viên chưa tích cực dẫn đến tính kết nối và đoàn kết trong nhóm thấp và ảnh hưởng đến hoạt động nhóm sau này.
- Nếu giảng viên không có sự kiểm soát chặt chẽ với nhóm thì kết quả nghiên cứu của nhóm sẽ chỉ do một số thành viên tích cực, trong khi đó kết quả thì lại chia sẻ cho tất cả các thành viên. Điều này tạo ra sự thiếu công bằng và dẫn đến việc tính hiệu quả trong hoạt động của nhóm sẽ giảm đi ở lần hoạt động nhóm tiếp theo.
- Trong quá trình thảo luận do thiên về trình bày và tranh luận do đó nếu giảng viên không chốt ý và đánh giá kiến thức trọng tâm, kiến thức trọng tâm sẽ trôi tuột và sinh viên nhóm khác sẽ khó ghi chép và động lại những kiến thức cơ bản.
- Với sinh viên trường CD Lý Tự Trọng TP HCM do chủ yếu là sinh viên nam. Vì vậy họ thích các môn học tính toán và thường không thiện cảm với các môn học xã hội. Do đó, nếu giảng viên giao chủ đề thảo luận quá khó và đặc biệt chủ đề không

có tính mở và liên hệ thực tiễn, đồng thời giảng viên không gợi ý sườn nghiên cứu, tiến độ nghiên cứu, tiến độ thảo luận và giới thiệu tài liệu tham khảo thì trong quá trình hoạt động nhóm sinh viên sẽ mò mẫm, mất thời gian mà không đạt được kết quả nghiên cứu - Nếu giảng viên không đang dạng hóa các phương pháp trình bày kết quả nghiên cứu bằng nhiều phương tiện hiện đại mà chỉ sử dụng dạng văn bản hoặc công cụ phần bảng sẽ dẫn đến không thu hút được sự quan tâm của nhóm khác, không phát huy được tính sáng tạo tích cực của sinh viên nhóm trình bày, kết quả trình bày mờ nhạt.

3.2.2. Một số cách thức nâng cao chất lượng thảo luận nhóm

3.2.2.1. Về tổ chức nhóm

Ngay từ khâu chia nhóm, giảng viên cũng nên chú ý đến tính công bằng cho các nhóm. Có nhiều cách chia nhóm khác nhau, mỗi cách có những ưu và nhược điểm riêng. Tùy theo điều kiện cụ thể mà giảng viên có thể áp dụng cách này hay cách khác sao cho phù hợp.

Cách chia nhóm đơn giản nhất là căn cứ vào danh sách lớp học, giảng viên chia nhóm từ trên đầu danh sách xuống dưới theo số lượng sinh viên mỗi nhóm đã ấn định. Cách chia này rất đơn giản, không mất nhiều thời gian và công sức của giảng viên và sinh viên. Tuy nhiên, nó lại không mang tính khoa học và công bằng vì sẽ có khả năng một nhóm có quá nhiều sinh viên khá giỏi, thành thạo các kỹ năng vi tính và nhà có máy vi tính nối mạng Internet. Trong khi đó sẽ có nhóm có nhiều sinh viên trung bình và yếu, kém thành thạo các kỹ năng vi tính và có khi nhà lại không có máy vi tính, hoặc có máy vi tính nhưng không được nối mạng Internet. Nếu giảng viên chia nhóm bằng cách này thì chắc chắn việc hoạt động của một số nhóm sẽ gặp rất nhiều khó khăn và khó hoàn thành đúng hạn những yêu cầu của giảng viên. Và do đó, việc đánh giá, cho điểm các nhóm sẽ không công bằng đối với từng sinh viên, có thể sinh viên sẽ thắc mắc, khiếu nại hoặc mất hứng thú trong quá trình làm việc nhóm.

Cách chia nhóm thứ hai là cho sinh viên bốc thăm một cách ngẫu nhiên. Với cách chia nhóm như thế này, giảng viên làm như sau: chẳng hạn lớp học có 50 sinh viên, giảng viên muốn chia lớp thành 5 nhóm, mỗi nhóm có 10 sinh viên thì giảng viên sẽ làm 50 lá thăm. Trong đó, có 10 lá thăm ghi “nhóm 1”, 10 lá thăm tiếp theo ghi “nhóm 2”,... và cứ làm như thế cho đến hết 50 lá thăm. Việc chuẩn bị những lá thăm này giảng viên nên làm trước ở nhà. Đến lớp, giảng viên trộn đều các lá thăm này và lần lượt cho từng sinh viên bốc thăm. Sau khi bốc thăm xong, giảng viên yêu cầu từng sinh viên đọc lá thăm của mình lên cho cả lớp nghe để biết sinh viên đó thuộc nhóm nào. Giảng viên vừa nghe vừa ghi lại tên nhóm tương ứng với từng sinh viên và đọc lại một lần nữa trước lớp để sinh viên theo dõi và biết được những thành viên trong nhóm của mình. Như vậy, việc chia nhóm theo cách này đã khắc phục được một số nhược điểm của cách chia thứ nhất. Nghĩa là, nó mang tính khoa học

hơn, công bằng hơn vì có yếu tố bốc thăm ngẫu nhiên nên xác suất sinh viên khá giỏi, thành thạo vi tính, nhà có máy vi tính, máy vi tính có nối mạng Internet được phân phối cho các nhóm. Tuy nhiên, nhược điểm đó là vẫn còn xác suất nhóm có nhiều hơn một sinh viên khá giỏi, thành thạo các kỹ năng vi tính và nhà có máy vi tính nối mạng Internet, trong khi đó có nhóm thì lại không và hơn nữa cách chia này đương nhiên sẽ mất nhiều thời gian và công sức của cả giảng viên và sinh viên hơn cách chia thứ nhất.

Để khắc phục những mặt còn hạn chế về tính công bằng của hai cách trên, giảng viên có thể sử dụng cách chia nhóm thứ ba như sau: trước khi buổi chia nhóm diễn ra, giảng viên nên thiết kế một tờ phiếu thăm dò đơn giản sau đây và phát cho mỗi sinh viên, yêu cầu sinh viên đánh dấu lựa chọn đầy đủ các câu hỏi và sau đó thu lại. Việc làm này chỉ tiến hành một lần duy nhất vào lần chia nhóm đầu tiên trong suốt cả một năm học.

Sau khi phân loại và tổng hợp xong các phiếu thăm dò ở nhà, giảng viên lọc ra danh sách sinh viên tương ứng với những vấn đề vừa được thăm dò và kết hợp với học lực của sinh viên để lập ra số lượng các lá thăm tương ứng như sau: 5 lá thăm đầu tiên ghi từ nhóm 1 đến nhóm 5 cho nhóm sinh viên nhà có máy vi tính và có nối mạng Internet bốc trước; 5 lá thăm như thế tiếp theo cho nhóm sinh viên rất thành thạo hoặc thành thạo kỹ năng tin học (Word, PP, Excel); 5 lá thăm tiếp cho nhóm sinh viên rất thành thạo hoặc thành thạo kỹ năng chỉnh sửa phim, âm thanh, hình ảnh; 5 lá thăm cho nhóm sinh viên sử dụng thành thạo Internet; 5 lá thăm cho nhóm sinh viên có khả năng thuyết trình và 5 lá thăm cuối cùng cho nhóm sinh viên có năng lực lãnh đạo nhóm. Bằng cách làm này sẽ mang tính khoa học cao và đảm bảo tính công bằng cho các nhóm vì mỗi nhóm đều có đầy đủ sinh viên khá giỏi, thành thạo vi tính, nhà có máy vi tính, máy vi tính có nối mạng Internet.

Giảng viên chỉ cần chia nhóm một lần và duy trì nhóm này trong suốt một năm học. Tuy nhiên, cách chia nhóm theo kiểu này mất rất nhiều thời gian cho cả giảng viên và sinh viên.

3.2.2.2. Về tổ chức thực hiện hoạt động nhóm

Sau khi chia nhóm, giảng viên yêu cầu mỗi nhóm tự bầu ra một nhóm trưởng có trách nhiệm điều hành nhóm trong suốt quá trình làm việc và một thư ký để ghi chép lại những ý kiến thống nhất của nhóm.

Sau bước chia nhóm, bước tiếp theo giảng viên giới thiệu chủ đề seminar hoặc tên nội dung thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể và hướng dẫn cho sinh viên từng bước thực hiện, cung cấp cho sinh viên những tài liệu tham khảo và địa chỉ một số đường kể nói thật cần thiết để sinh viên không bị mò mẫm trong việc tìm kiếm tài liệu và để không làm mất nhiều thời gian vô ích của sinh viên. Giảng viên nói rõ thời gian hoàn thành seminar hoặc nội dung thảo luận để sinh viên có kế hoạch thực hiện.

Sau khi nhận được nội dung thảo luận giảng viên yêu cầu sinh viên lập bảng phân chia công việc rõ ràng cho các thành viên trong nhóm và thời gian tiến độ từng công việc của nhóm. Giảng viên có thể sử dụng một số phương pháp để xây dựng tiến độ công việc cho nhóm.

Trong quá trình sinh viên thực hiện, giảng viên thường xuyên theo dõi trực tiếp hoặc gián tiếp để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Nếu có vấn đề gì xảy ra giảng viên phải giải quyết một cách nhanh chóng như: chẳng hạn phát hiện một nhóm nào đó có 2 sinh viên đối đầu nhau nhau đến mức nhóm đó không thể hoạt động được nữa thì giảng viên phải kịp thời điều chỉnh bằng cách chuyển một sinh học đó sang nhóm khác và chuyển một sinh viên ở nhóm khác qua nhóm đó. Giảng viên không được áp đặt ý kiến chủ quan của mình lên các nhóm mà lúc này giảng viên chỉ nên đóng vai trò là người hướng dẫn, trọng tài, định hướng để sinh viên đi đúng hướng. Có như thế mới phát huy được tính độc lập, chủ động, sáng tạo của sinh viên.

3.2.2.3. Về tổ chức báo cáo kết quả và đánh giá hoạt động nhóm

Sản phẩm hoạt động nhóm rất đa dạng, tùy theo từng vấn đề cụ thể có thể là một bài viết ở dạng Word hay một bài trình diễn dưới dạng PowerPoint hoặc là sự kết hợp của cả ba sản phẩm: một bài trình diễn dưới dạng PowerPoint, ấn phẩm (tờ rơi tuyên truyền, tờ quảng cáo,...) và một trang web. Để định hướng hoạt động của sinh viên và để mang tính khoa học, công bằng trong đánh giá hoạt động nhóm, giảng viên nên thiết kế sẵn các phiếu đánh giá (công cụ đánh giá) tương ứng với từng loại sản phẩm mà sinh viên cần phải đạt được. Trong đó cần phải ghi rõ các mục đánh giá và thang điểm tương ứng với từng mục, phát cho từng nhóm trước khi thực hiện seminar hoặc dự án, các nhóm có sự phấn đấu và sẽ biết được sản phẩm của nhóm mình đạt đến mức độ nào để có biện pháp điều chỉnh kịp thời.

Trước khi buổi báo cáo diễn ra, giảng viên chuẩn bị mượn phòng máy có projector, máy vi tính có hệ thống loa âm thanh đầy đủ và thông báo để sinh viên biết trước, in trước các phiếu đánh giá. Nếu có kinh phí thì giảng viên nên chuẩn bị trước một số phần quà lưu niệm nhỏ để trao giải cho nhóm nào đạt giải nhất, nhì ba, khuyến khích để tăng phần động viên, khích lệ đối với sinh viên. Nếu không có nhiều kinh phí cho việc thảo luận giảng viên có thể dùng các biện pháp khuyến khích về tinh thần.

Trong buổi báo cáo bài thảo luận của sinh viên, tùy điều kiện cho phép giảng viên có thể mời giảng viên trong bộ môn tham gia dự giờ để góp ý và chia sẻ kinh nghiệm.

Trước khi các nhóm báo cáo, giảng viên ghi rõ yêu cầu: nhắc lại thời gian tối đa cho một báo cáo, tất cả các thành viên trong nhóm phải được tham gia báo cáo để rèn luyện cho sinh viên kỹ năng nói trước đám đông và thông qua đó phần nào giảng viên có thể đánh giá được thực lực của từng sinh viên; khi một nhóm lên báo cáo các

nhóm còn lại phải chú ý lắng nghe và cho nhận xét trong phiếu về ưu điểm và hạn chế về nội dung, hình thức và cách trình bày của nhóm bạn và thảo luận thống nhất trong nhóm để chấm điểm cho nhóm khác. Bằng cách này, giảng viên rèn luyện cho sinh viên biết cách chú ý lắng nghe, góp ý, nhận xét ý kiến của người khác.

Để đảm bảo tính công bằng và khách quan trong đánh giá hoạt động nhóm, giảng viên nên cho sinh viên cùng tham gia đánh giá với mình theo các tiêu chí đã in sẵn trong các phiếu đánh giá mà giảng viên đã phát cho sinh viên trước khi tiến hành dự án.

Giảng viên thông báo thật cụ thể cho sinh viên biết: mỗi nhóm sẽ chấm điểm cho tất cả các nhóm khác, trừ nhóm của mình. Nghĩa là, nhóm của mình không được chấm điểm cho nhóm mình. Kết quả của mỗi nhóm được tính như sau:

Điểm nhóm = (Điểm đánh giá của giảng viên + điểm trung bình của các nhóm khác)/2

Tại sao điểm của các nhóm sinh viên chấm chỉ lấy trung bình cộng và được tính là một cột điểm tương đương với cột điểm của giảng viên? Vì thường nhóm sinh viên này chấm cho nhóm kia đôi khi không chính xác, có lúc còn mang nhiều cảm tính, thiên vị. Vì thế, để đảm bảo tính công bằng và khách quan, giảng viên chỉ nên lấy điểm trung bình cộng của các nhóm và được tính là một cột điểm tương đương với cột điểm của giảng viên.

Sau khi các nhóm báo cáo xong, giảng viên mời đại diện các nhóm góp ý kiến cho nhóm bạn về những ưu và hạn chế trên các phương diện nội dung; khả năng thuyết trình; khả năng làm việc nhóm; phương pháp trình bày kết quả. Tiếp đến, giảng viên nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm riêng từng bài báo cáo và chung cho toàn lớp học, rút ra bài học và kiến thức cần nắm. Sau đó, giảng viên tổng kết cho điểm từng nhóm và phát phần thưởng nếu có.

Vì giảng viên không theo sát từng hoạt động của các nhóm ở ngoài lớp học nên giảng viên không thể nhận xét đánh giá công bằng, khách quan đến từng sinh viên. Để khắc phục điều này, giảng viên nên đưa tổng điểm của nhóm cho nhóm trưởng và yêu cầu nhóm trưởng họp tất cả các thành viên trong nhóm để phân chia điểm sao cho công bằng với công sức đóng góp của từng thành viên trong nhóm. Giảng viên quán triệt tinh thần cho cả lớp biết “không có sự cào bằng” mà điểm số phải là điểm thực lực của chính mỗi sinh viên. Nếu sinh viên không thể phân chia điểm số thì dựa trên theo dõi và quan sát của giảng viên trong suốt quá trình làm việc nhóm và buổi thảo luận để cho điểm đến từng sinh viên.

4. Những kết quả đạt được, kinh nghiệm rút ra

Sáng kiến “Góp phần bồi dưỡng kỹ năng mềm cho học sinh thông qua việc dạy môn Chính trị hệ trung cấp tại Trường CD Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh” được áp dụng giảng dạy sinh viên từ năm học 2017 – 2018 trở về sau.

Tóm lại, việc thảo luận nhóm đòi hỏi người giảng viên phải đầu tư nhiều thời gian, công sức, thường xuyên giám sát các hoạt động của sinh viên. Giảng viên không nên phó thác hoàn toàn cho sinh viên mà ngược lại phải theo dõi sát sao, đóng vai là người hướng dẫn, trọng tài để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Nếu tổ chức hoạt động nhóm tốt kết hợp với phương pháp đánh giá công bằng và khách quan sẽ kích thích khả năng học tập của sinh viên. Ngược lại sẽ làm cho sinh viên chán nản, giờ học thảo luận sẽ trở thành giờ nghỉ ngơi thư giãn cho cả cô và trò.

5. Những kiến nghị, đề xuất

Thứ nhất là định hướng theo phương pháp lấy người học làm trung tâm. Phương pháp này tập trung chính vào 3 điểm: Học cách thức đi tới sự hiểu biết là chính thay vì học nội dung kiến thức là chính;

Học kỹ năng thực hành và thái độ thực tiễn trong nghề nghiệp nhiều hơn việc lĩnh hội kiến thức tổng quát;

Học phong cách độc lập, sáng tạo, linh hoạt trong nhận thức và hành động khi đứng trước một vấn đề hay xử lý một tình huống của nghề nghiệp.

Tiếp theo là đa dạng hóa phương pháp giảng dạy: Kết hợp nhuần nhuyễn nhiều phương pháp như case study, tăng cường trao đổi, thuyết trình theo chủ đề, làm việc theo nhóm, phát biểu ý kiến của sinh viên.

Sinh viên phải có chuẩn bị bài ở nhà, tự thuyết trình, phản biện, tranh luận trên lớp về việc vận dụng lý luận chính trị vào lý giải những vấn đề thực tiễn của cuộc sống, về những mâu thuẫn giữa lý luận và thực tiễn, và có thể tự đề xuất những cách giải quyết.

Đây chính là cách thực hiện đúng phương châm “biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo”.

Vấn đề thứ 3 là sĩ số lớp học lý luận chính trị phải khống chế ở một lượng nhất định. Cách học phổ biến hiện nay là tập trung nhiều lớp để học các môn lý luận chính trị, điều này có thể thuận lợi cho việc mời giáo viên, tính toán kinh phí...

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 1 năm 2018

Người viết sáng kiến

Lê Thị Hồng Vân

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quyết định số 52/2008/QĐ – BGĐT về chương trình các môn học lý luận chính trị.

MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THẢO LUẬN NHÓM

Stt	Tiêu chí đánh giá	Điểm số (Thang điểm 10)	Điểm TB	Nhận xét khác
I	KHẢ NĂNG THUYẾT TRÌNH - Tự tin, lưu loát; - Rõ ràng, logic; - Sử dụng đa dạng các công cụ; - Sáng tạo.			
II	NỘI DUNG TRÌNH BÀY - Đầy đủ, đúng yêu cầu; - Kết cấu nội dung logic; - Có sự tìm tòi để làm sáng tạo thêm những nội dung nghiên cứu .			
III	KHẢ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM - Phân chia công việc nhóm hợp lý; - Có sự phối hợp giữa các thành viên; - Các thành viên tích cực trong hoạt động nhóm.			
IV	KHẢ NĂNG TRẢ LỜI CÂU HỎI - Trả lời đầy đủ; - Trả lời đúng ; - Trả lời sáng tạo .			

MẪU PHIẾU THĂM DÒ

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CƠ LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH**

PHIẾU THĂM DÒ

Họ và tên:

Sinh viên ngành:

Lưu ý: Em hãy đánh dấu (x) vào ô ☐ trong mỗi câu hỏi sau, mỗi câu chỉ đánh dấu (x) vào ô ☐ duy nhất.

6. Nhà em có máy vi tính không?

6.1. có ☐ không ☐

7. Máy vi tính nhà em có nối mạng Internet không?

7.1. có ☐ không ☐

8. Em có sử dụng thành thạo Internet không?

8.1. rất thành thạo ☐ thành thạo ☐ không thành thạo ☐ chưa sử ☐

dụng

4. Em có sử dụng thành thạo các phần mềm office(Word, Excel, PowerPoint) không?

☐ rất thành thạo ☐ thành thạo ☐ không thành thạo ☐ chưa sử dụng

5. Bạn có tự tin trước đám đông không?

☐ rất tự tin ☐ tự tin ☐ không tự tin ☐ chưa từng đứng trước đám đông

6. Khả năng thuyết trình của bạn trước đám đông như thế nào?

☐ rất tốt ☐ tốt ☐ bình thường ☐ chưa từng thuyết trình

7. Bạn có khả năng lãnh đạo nhóm không?

☐ có ☐ có thể làm được ☐ không